

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN DBD
TỈNH ĐIỆN BIÊN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 78/2024/HS-ST
Ngày 13/6/2024

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN DBD, TỈNH ĐIỆN BIÊN**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Hồng Quang.

Các Hội thẩm nhân dân: - Bà Vì Thị Lún.

- Bà Đồng Thị Nhung.

- Thư ký phiên tòa: Bà Cà Thị Phương, Thư ký Tòa án nhân dân huyện DBD, tỉnh Điện Biên.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện DBD tham gia phiên tòa: ông Thào A Sùng, Kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân huyện DBD.

Ngày 13 tháng 6 năm 2024, tại nhà văn hóa UBND xã N, huyện DBD, tỉnh Điện Biên, Tòa án nhân dân huyện DBD tiến hành xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 76/2024/TLST-HS ngày 16 tháng 5 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 78/2024/TLST-HS ngày 03 tháng 6 năm 2024 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Lò Văn H** (không có tên gọi khác), sinh năm 1974, tại tỉnh Điện Biên; nơi ĐKKHTT và chỗ ở hiện nay: Bản NL, xã Ch S, huyện DBD, tỉnh Điện Biên; nghề nghiệp: Nông nghiệp; trình độ văn hóa: không học; dân tộc: Xinh Mun; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lò Văn Y (đã chết) và bà Lò Thị S (đã chết); vợ Lường Thị X, sinh năm: 1976; bị cáo có 06 người con, con lớn nhất sinh năm: 1986, con nhỏ nhất sinh năm 2010; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: chưa bị xét xử, chưa bị xử phạt vi phạm hành chính lần nào. Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 19/02/2024 đến ngày 28/02/2024; tạm giam từ ngày 28/02/2024 cho đến nay bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:

Chị Lò Thị X, sinh năm: 1986; trú tại: Bản NL, xã Ch S, huyện DBD, tỉnh Điện Biên. Có mặt tại phiên tòa.

- Người bào chữa cho bị cáo:

Bà Mai Thị Thanh L, sinh năm: 1990 là trợ giúp viên pháp lý của trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh Điện Biên. Có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Khoảng 07 giờ 00 phút, ngày 19/02/2024, Lò Văn H một mình điều khiển xe máy biển kiểm soát 29X6-0764 đi từ nhà ở bản NL, xã Ch S sang bản PhH, xã P B, huyện SM, tỉnh Sơn La để tìm mua ma túy sử dụng. Tại bản Pha Hấp, xã Pú Bả bị cáo Lò Văn H đã gặp và mua được của người đàn ông dân tộc Mông tên Nở 01 gói Heroine với giá 50.000 đồng. Sau khi mua được Heroine bị cáo cất giấu trong túi quần bên trái rồi điều khiển xe đi về. Hồi 12 giờ 40 phút cùng ngày, bị cáo về đến bản NL, xã Ch S, huyện DBD, tỉnh Điện Biên bị tổ công tác công an xã Ch S huyện DBD phát hiện bắt quả tang thu giữ 01 gói Heroine có khối lượng 0.17 gam.

Vật chứng thu giữ 01 gói nilon màu trắng bên trong chứa chất bột màu trắng đục nghi Heroine.

Tại biên bản mở niêm phong xác định khối lượng hồi 17 giờ 30 phút ngày 19/02/2024 xác định chất bột màu trắng đục nghi Heroine thu giữ của Lò Văn H có khối lượng 0,17. Gửi toàn bộ vật chứng đi giám định.

Tại bản kết luận giám định số: 412/KL-KTHS ngày 25/02/2024 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Điện Biên kết luận: Vật chứng thu giữ của Lò Văn H có khối lượng 0,17 gam là chất ma túy loại Heroine. Hoàn lại 0,15 gam Heroine sau giám định.

Bản cáo trạng số: 43/CT-VKSĐBD ngày 15 tháng 5 năm 2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện DBD, tỉnh Điện Biên truy tố bị cáo Lò Văn H về tội *“Tàng trữ trái phép chất ma túy”* theo quy định tại Điểm c Khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố luận tội: Vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo Lò Văn H cả về tội danh và điều luật áp dụng. Đồng thời, đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng Điểm c Khoản 1 Điều 249, Điểm s Khoản 1 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật hình sự: Xử phạt bị cáo Lò Văn H từ 12 tháng đến 15 tháng tù về tội *“Tàng trữ trái phép chất ma túy”*. .

Về vật chứng vụ án: Áp dụng Điểm a, c Khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự và Điểm a, c Khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự, tịch thu, tiêu hủy 0,15 gam Heroine còn lại sau khi giám định, tịch thu tiêu hủy 01 mảnh nilon màu trắng; Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo; Miễn toàn bộ án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan chị Lò Thị X có mặt tại phiên tòa có lời khai thể hiện: chị và bị cáo Lò Văn H là bố con, chiếc xe máy bị cáo dùng để đi mua ma túy là xe máy của chị mua năm 2023 của chị Lương Thị Thùy A ở dưới Hà Nội với giá 7.000.000 đồng. Ngày 19/02/2024, bị cáo ở dùng xe đi mua ma túy chị không biết. Chị đã được cơ quan cảnh sát điều tra trả lại xe theo quyết định xử lý vật chứng số 333/QĐ ngày 04/4/2024. Chị nhất trí và không có ý kiến gì về việc công an trả xe cho chị.

Tại phiên tòa, người bào chữa nhất trí với phân tích và đề xuất của đại diện Viện kiểm sát về tội danh, các tình tiết giảm nhẹ và áp dụng hình phạt đối với bị cáo. Người bào chữa lập luận: Bị cáo là người dân tộc thiểu số, sinh sống tại vùng kinh tế đặc biệt khó khăn, hoàn cảnh gia đình bị cáo rất khó khăn, bị cáo không được đi học do đó vấn đề nhận thức pháp luật còn hạn chế; bị cáo là người có nhân thân tốt, phạm tội lần đầu, bị cáo chưa có tiền án, tiền sự; bị cáo là lao động chính trong gia đình. Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Vì vậy đề nghị Hội đồng xét xử miễn án phí, không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo và xem xét giảm nhẹ để bị cáo được hưởng mức án thấp nhất mà viện kiểm sát đề nghị để bị cáo sớm về với gia đình và xã hội.

Tại phiên tòa bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội, không tranh luận gì với đại diện Viện kiểm sát. Lời nói sau cùng bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo sớm về với gia đình.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Xét hành vi của bị cáo Lò Văn H thấy rằng:

Tại phiên tòa hôm nay, một lần nữa bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như sau:

Hồi 12 giờ 40 phút, ngày 19/02/2024, tại khu vực bản NL, xã Ch S, huyện DBD. Tổ công tác Công an xã Ch S, huyện DBD phát hiện, bắt quả tang Lò Văn H đang cất giấu trái phép 0,17 gam Heroine, mục đích để sử dụng cho bản thân. Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa hôm nay hoàn toàn phù hợp với tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa. Hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy của bị cáo đã xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý ma túy của Nhà nước, làm mất ổn định trật tự trị an, an toàn xã hội. Như vậy, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận hành vi của bị cáo Lò Văn H đã phạm vào tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo Điểm c Khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự.

Tại Điểm c Khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự quy định:

"1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:

.....

c. Heroine, Cocaine, Heroine, Amphetamine, MDMA hoặc XLR-11 có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam”.

Như vậy, Cáo trạng Viện kiểm sát nhân dân huyện DBD truy tố bị cáo về tội danh và điều luật là có căn cứ cần chấp nhận.

[2]. Về tính chất, mức độ phạm tội; các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo: Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội và thuộc trường hợp nghiêm trọng, bị cáo phạm tội với lỗi cố ý trực tiếp và là người có đầy đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự. Bị cáo sinh ra trong một gia đình thuần nông, được bố mẹ nuôi dưỡng, do gia đình khó khăn nên bị cáo không được đi học mà ở nhà lao động sản xuất. Bản thân chưa từng có tiền án, tiền sự, nhưng chỉ vì lười lao động, thích ăn chơi đua đòi. Từ đó, dần thân vào con đường nghiện chất ma túy, đến ngày 19/02/2024 bị bắt quả tang về hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy. Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo đều thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình. Do đó, bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại Điểm s Khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự. Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự theo Điều 52 của Bộ luật hình sự.

[3]. Về hình phạt:

- Hình phạt chính: Từ phân tích về hành vi phạm tội và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo, Hội đồng xét xử chấp nhận mức đề xuất của đại diện Viện kiểm sát, người bào chữa về hình phạt chính là hình phạt tù có thời hạn đối với bị cáo để cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành công dân sống có ích cho gia đình và xã hội.

- Hình phạt bổ sung: Theo quy định tại Khoản 5 Điều 249 Bộ luật Hình sự *“Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm hoặc tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản”*, do đó, bị cáo có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền. Tuy nhiên, theo các tài liệu, chứng cứ và lời khai của bị cáo tại phiên tòa đều cho thấy nghề nghiệp bị cáo nông nghiệp, hoàn cảnh gia đình bị cáo khó khăn, bị cáo không có tài sản riêng có giá trị. Do vậy, khó có điều kiện để thi hành án. Vì vậy, Hội đồng xét xử xét thấy không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo là phù hợp.

[4]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo, người bào chữa cho bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[5]. Về vật chứng vụ án:

Đối với 0,17 gam Heroine, đã giám định hết 0,02 gam, vật chứng hoàn lại 0,15 gam là chất thuộc Nhà nước cấm tàng trữ, cấm lưu hành, cần tịch thu, tiêu hủy toàn bộ theo quy định của pháp luật.

Đối với 01 mảnh nilon màu trắng là vật không còn giá trị sử dụng cần tịch thu tiêu hủy theo quy định của pháp luật.

Hội đồng xét xử chấp nhận việc cơ quan CSĐT Công an huyện DBD, tỉnh Điện Biên ra Quyết định xử lý vật chứng số 333/QĐ, ngày 04/4/2024 trả lại 01 chiếc xe máy biếm kiểm soát 29X6-0764 màu đỏ, đen bạc, nhãn hiệu HONDA; số khung 281682; số máy 6281750 xe cũ đã qua sử dụng cho chị Lò Thị X, sinh năm: 1986, trú tại bản NL, xã Ch S, huyện DBD, tỉnh Điện Biên là chủ sở hữu hợp pháp.

[6]. Về các vấn đề khác trong vụ án:

Đối với người đàn ông dân tộc Mông tên N bị cáo khai là người đã bán ma túy cho bị cáo, bị cáo không biết tên, tuổi, địa chỉ cụ thể. Cơ quan CSĐT Công an huyện DBD, không có đủ thông tin để xác minh làm rõ, nên không không đề cập xử lý trong vụ án. HĐXX không xem xét.

[7]. Về án phí:

Tại phiên tòa bị cáo xin miễn án phí hình sự sơ thẩm vì là người dân tộc Xinh Mun sinh sống tại địa bàn kinh tế xã hội đặc biệt khó khăn. Cho nên, Hội đồng xét xử căn cứ Điều 135, Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Điểm d Khoản 1 Điều 12, Khoản 6 Điều 15 Nghị Quyết 326/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội khóa 14, miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ Điểm c Khoản 1 Điều 249; Điểm s Khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự.

Tuyên bố: Bị cáo **Lò Văn H** phạm tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”.

Xử phạt bị cáo **Lò Văn H 01 (một) năm** tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ (ngày 19/02/2024).

2. Về vật chứng vụ án:

Căn cứ Điểm a, c Khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; Điểm a, c Khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

- Tịch thu, tiêu hủy 0,15 gam Heorine hoàn lại sau giám định.

- Tịch thu tiêu hủy 01 mảnh nilon màu trắng.

Vật chứng trên được niêm phong và bàn giao sang Chi cục Thi hành án dân sự huyện DBD theo biên bản giao nhận vật chứng hồi 14 giờ 00 phút ngày 16/5/2024 giữa cơ quan Cảnh sát điều tra công an huyện DBD và Chi cục thi hành án dân sự huyện DBD.

Chấp nhận việc cơ quan CSĐT Công an huyện DBD, tỉnh Điện Biên ra Quyết định xử lý vật chứng số 333/QĐ, ngày 04/4/2024 trả lại 01 chiếc xe máy biếm kiểm soát 29X6-0764 màu đỏ, đen bạc, nhãn hiệu HONDA; số khung 281682; số máy 6281750 xe cũ đã qua sử dụng cho chị Lò Thị Xiên, sinh năm: 1986, trú tại bản NL, xã Ch S, huyện DBD, tỉnh Điện Biên là chủ sở hữu hợp pháp.

3. Về án phí:

Căn cứ Điều 135, Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Điểm đ Khoản 1 Điều 12, Khoản 6 Điều 15 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội 14;

Miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo Lò Văn H.

4. Căn cứ vào các Điều 331, 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

Bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án **ngày 13/6/2024**. Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án liên quan đến quyền lợi của trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án **ngày 13/6/2024**.

Nơi nhận:

- VKSND huyện DBD;
- VKSND tỉnh Điện Biên;
- Bị cáo;
- Nhà tạm giữ C.A huyện DBD;
- Cơ quan CSĐT C.A huyện DBD;
- Phòng KTNV&THA TA tỉnh Điện Biên;
- Cơ quan THAHS C.A tỉnh Điện Biên;
- Sở Tư pháp tỉnh Điện Biên;
- CC.THADS huyện DBD;
- Lưu: Hồ sơ.

**T/M. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đã ký

Lê Hồng Quang

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Vì Thị Lún

Đồng Thị Nhung

Lê Hồng Quang

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN DBD
TỈNH ĐIỆN BIÊN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

BIÊN BẢN NGHỊ ÁN

Vào hồi 11 giờ 30 phút ngày 22 tháng 6 năm 2021.

Tại trụ sở Tòa án nhân dân, huyện DBD, tỉnh Điện Biên.

Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Nga.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Tòng Văn Quân.

Ông Lò Văn Hiến.

Tiến hành nghị án vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 49/2021/TLST-HS ngày

13 tháng 5 năm 2021 đối với: Lò Văn Yết bị truy tố về tội tàng trữ trái phép chất ma túy theo khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Căn cứ Điều 299 và Điều 326 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

Căn cứ các chứng cứ và tài liệu đã được xem xét tại phiên tòa, kết quả tranh tụng tại phiên tòa, các quy định của pháp luật.

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ THẢO LUẬN, BIỂU QUYẾT, QUYẾT ĐỊNH CÁC VẤN ĐỀ CỦA VỤ ÁN NHƯ SAU:

1. Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra Công an huyện DBD, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện DBD, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Kết quả biểu quyết: 3/3.

2. Về tội danh và điều luật:

Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249; Điều 38; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Tuyên bố bị cáo Lò Văn Yết (tên gọi khác: không) phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Xử phạt bị cáo Lò Văn Yết 15 tháng tù, khấu trừ cho bị cáo 09 ngày tạm giữ, bị cáo còn phải chấp hành tiếp 14 tháng 21 ngày tù. Thời hạn tù tính từ ngày 15/5/2021.

Tiếp tục tạm giam bị cáo để đảm bảo thi hành án.

Kết quả biểu quyết: 3/3.

3. Về vật chứng vụ án: Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự. Tịch thu tiêu hủy 0,1 gam Methamphetamine (đã trừ giám định). Vật chứng đã được niêm phong và bàn giao sang Chi cục Thi hành án dân sự huyện DBD theo biên bản giao nhận vật chứng vào hồi 16 giờ 30 phút ngày 12/5/2021 giữa cơ quan Công an huyện DBD và Chi cục Thi hành án Dân sự huyện DBD.

Kết quả biểu quyết: 3/3.

4. Về án phí và quyền kháng cáo:

- Căn cứ Điều 135; 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm đ khoản 1 Điều 12, khoản 6 Điều 15 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội. Miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo Lò Văn Yết.

- Căn cứ vào Điều 331, 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự. Bị cáo Lò Văn Yết được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (ngày 22/6/2021).

Kết quả biểu quyết: 3/3.

Biên bản nghị án kết thúc vào hồi 12 giờ 0 phút ngày 22/6/2021.

Biên bản nghị án đã được đọc lại cho tất cả các thành viên Hội đồng xét xử cùng nghe và ký tên./.

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Tòng Văn Quân

Lò Văn Hiến

Nguyễn Thị Nga